



TỈNH ỦY BẮC GIANG

*
Số 442-BC/TU

ĐẢNG CỘNG SẢN VIỆT NAM

Bắc Giang, ngày 29 tháng 8 năm 2023

BÁO CÁO

Tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI và 05 năm thực hiện Kết luận số 43-KL/TW ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW về “Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới”

Thực hiện Kế hoạch số 82-KH/BDVTW ngày 18/5/2023 của Ban Dân vận Trung ương về tổng kết 10 năm thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW ngày 03/6/2013 của Ban Chấp hành Trung ương, 05 năm thực hiện Kết luận số 43-KL/TW ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW về "Tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của Đảng đối với công tác dân vận trong tình hình mới" (viết tắt là Nghị quyết số 25-NQ/TW, Kết luận số 43-KL/TW); Ban Thường vụ Tỉnh ủy Bắc Giang báo cáo kết quả thực hiện như sau:

Phần thứ nhất

KẾT QUẢ 10 NĂM THỰC HIỆN NGHỊ QUYẾT SỐ 25-NQ/TW VÀ 05 NĂM THỰC HIỆN KẾT LUẬN SỐ 43-KL/TW

I- ĐẶC ĐIỂM TÌNH HÌNH

Tỉnh Bắc Giang có diện tích tự nhiên 3.895 km²; dân số khoảng 1,9 triệu người. Bắc Giang thuộc vùng trung du và miền núi Bắc Bộ, có vị trí địa lý thuận lợi, nằm trên hành lang kinh tế Nam Ninh (Trung Quốc) - Lạng Sơn - Hà Nội - Hải Phòng - Quảng Ninh; tiếp giáp với vùng kinh tế trọng điểm Bắc Bộ. Bắc Giang có truyền thống lịch sử, văn hóa lâu đời với nhiều di sản văn hóa vật thể, phi vật thể giá trị và là địa bàn trọng yếu về quốc phòng, an ninh. Đảng bộ tỉnh hiện có 10 đảng bộ huyện, thành phố và 04 đảng bộ trực thuộc Tỉnh ủy; có 585 tổ chức cơ sở đảng, 07 đảng bộ bộ phận, 4.317 chi bộ trực thuộc đảng ủy cơ sở, với trên 88.600 đảng viên; trong đó trên 07 nghìn đảng viên là người dân tộc thiểu số, 302 đảng viên theo tôn giáo.

Trong những năm qua, Đảng bộ tỉnh đã phát huy truyền thống đoàn kết, chủ động, sáng tạo, lãnh đạo, triển khai thực hiện hiệu quả các mục tiêu, định hướng Nghị quyết Đại hội Đảng bộ tỉnh đề ra. Tình hình kinh tế - xã hội phát triển ổn định, nhiều chỉ tiêu kinh tế vượt cao; trong đó, tốc độ tăng trưởng GRDP của tỉnh thời gian gần đây luôn trong nhóm các địa phương dẫn đầu cả nước. Các lĩnh vực văn hóa, xã hội phát triển toàn diện; đời sống của Nhân dân ngày càng được nâng lên. Quốc phòng, an ninh được giữ vững, trật tự, an toàn xã hội cơ bản ổn định.

Công tác xây dựng Đảng, xây dựng hệ thống chính trị được tăng cường, góp phần củng cố mối quan hệ giữa Nhân dân với Đảng ngày càng sâu sắc, bền chặt.

Tuy nhiên, trong thời gian qua, tình hình an ninh, chính trị, kinh tế của thế giới, khu vực có nhiều biến động phức tạp; có nhiều mặt trái xảy ra trong quá trình phát triển, tốc độ đô thị hóa nhanh của tỉnh đã có những tác động cả tích cực và tiêu cực đến mọi mặt đời sống nhân dân. Đặc biệt, đại dịch Covid-19 đã làm ảnh hưởng sâu rộng đến sự phát triển chung. Tình hình an ninh, trật tự tại một số cơ sở còn tiềm ẩn phức tạp, nhất là những vấn đề liên quan đến tranh chấp đất đai, giải phóng mặt bằng, đền bù thu hồi đất, thi công các công trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội...

II- CÔNG TÁC LÃNH ĐẠO, CHỈ ĐẠO TRIỂN KHAI THỰC HIỆN

1. Thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, Tỉnh ủy đã ban hành Kế hoạch số 48-KH/TU ngày 28/6/2013 về học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết Hội nghị lần thứ bảy Ban Chấp hành Trung ương Đảng khóa XI để chỉ đạo việc tổ chức học tập, quán triệt và triển khai thực hiện Nghị quyết trong toàn Đảng bộ tỉnh và tổ chức Hội nghị quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết đến đội ngũ cán bộ chủ chốt của tỉnh (có 526/536 đại biểu triệu tập tham dự, đạt tỷ lệ 98,1%). Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy đã tổ chức hội nghị học tập, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW xong trong tháng 8/2013, cấp cơ sở xong trong tháng 9/2013. Đồng thời ban hành Chương trình hành động số 44-CTr/TU ngày 08/8/2013 thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW. Sau khi có Kết luận số 43-KL/TW ngày 07/01/2019 của Ban Bí thư, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã tổ chức phổ biến, quán triệt và ban hành văn bản để triển khai thực hiện Kết luận đến các cấp ủy, tổ chức đảng và đảng viên.

2. Để cụ thể hóa Nghị quyết số 25-NQ/TW, Kết luận số 43-KL/TW, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành các nghị quyết, chỉ thị, đề án, kết luận, quyết định, quy định về công tác dân vận, hoạt động của mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội, các hội quần chúng trên địa bàn tỉnh¹. Ngoài ra, hằng năm, Tỉnh

¹ Nhiệm kỳ 2010-2015 (Tính từ khi có Nghị quyết số 25-NQ/TW): Quyết định số 1157-QĐ/TU ngày 09/7/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy định trách nhiệm của cấp ủy đảng, chính quyền các cấp tiếp thu ý kiến góp ý của mặt trận Tổ quốc, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; Quyết định số 1158-QĐ/TU ngày 09/7/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp với nhân dân.

- Nhiệm kỳ 2015-2020: Nghị quyết số 110-NQ/TU ngày 11/7/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác dân vận trong giai đoạn hiện nay; Kết luận số 18-KL/TU ngày 30/3/2016 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TU ngày 08/4/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy "về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác Mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội" giai đoạn 2016-2020; Quy định số 307-QĐ/TU ngày 19/7/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về chế độ tiếp xúc, đối thoại của các đồng chí Tỉnh ủy viên với nhân dân;...

- Nhiệm kỳ 2020-2025: Kết luận số 54-KL/TU ngày 03/3/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 110-NQ/TU ngày 11/7/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác dân vận trong giai đoạn hiện nay; Kết luận số 115-KL/TU ngày 09/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội giai đoạn 2021-2025; Kết luận số 116-KL/TU ngày 09/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng, hiệu quả việc tiếp xúc, đối thoại trực tiếp và lắng nghe, giải quyết ý kiến, kiến nghị của nhân dân; Chỉ thị số 09-CT/TU ngày 10/8/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu

ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành các kết luận, chương trình, quyết định để lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện nhiệm vụ công tác dân vận trong toàn Đảng bộ. Các địa phương, đơn vị đã chủ động xây dựng nghị quyết, kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, Kết luận số 43-KL/TW phù hợp với thực tiễn của địa phương, cơ quan, đơn vị².

3. Công tác kiểm tra, giám sát việc thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, Kết luận số 43-KL/TW và các văn bản của Đảng về công tác dân vận được các cấp ủy, địa phương, đơn vị quan tâm thực hiện thông qua nhiều hình thức vừa kiểm tra, giám sát theo chuyên đề vừa kết hợp với các cuộc kiểm tra, giám sát, khảo sát nắm tình hình nhân dân và đánh giá kết quả công tác dân vận hằng năm³.

4. Các tổ chức trong hệ thống chính trị của tỉnh đã phối hợp triển khai thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, Kết luận số 43-KL/TW với nhiều phương thức phù hợp, hiệu quả, như: Thông qua các hội nghị báo cáo viên cấp tỉnh, huyện; Báo Bắc Giang, Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh mở nhiều chuyên trang, chuyên mục, tuyên truyền về chủ trương, quan điểm và những kết quả trong tổ chức thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, Kết luận số 43-KL/TW; mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tổ chức các hội nghị quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, Kết luận số 43-KL/TW đến đội ngũ cán bộ, đoàn viên, hội viên và Nhân dân;... Thông qua công tác phối hợp tuyên truyền, quán triệt, triển khai thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, Kết luận số 43-KL/TW đã tạo chuyển biến tích cực trong nhận thức và hành động của các tổ chức trong hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên, đoàn viên, hội viên về công tác dân vận, góp phần tạo đồng thuận trong triển khai và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ chính trị của tỉnh.

III- KẾT QUẢ THỰC HIỆN CÁC NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Công tác xây dựng, chỉnh đốn Đảng, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và những quan điểm, luận điệu sai trái

Tỉnh ủy và các cấp ủy đảng đã quan tâm quán triệt, chỉ đạo thực hiện nghiêm Nghị quyết, Kết luận Trung ương 4 (khóa XI, XII, XIII) gắn với việc đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh, đấu tranh chống các biểu hiện suy thoái tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, “tự diễn biến”, “tự

quả thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở; Chỉ thị số 11-CT/TU ngày 28/9/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao hiệu quả phong trào thi đua dân vận khéo, giai đoạn 2021-2025; Quyết định 279-QĐ/TU ngày 28/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Bắc Giang.

² Kết quả, 10/10 huyện ủy, thành ủy xây dựng kế hoạch, chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, Kết luận số 43-KL/TW và tham mưu ban hành các nghị quyết, chỉ thị, đề án để cụ thể hóa Nghị quyết số 25-NQ/TW, Kết luận số 43-KL/TW.

³ Từ năm 2013 đến nay, Tỉnh ủy, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã chỉ đạo, tổ chức tổ chức 02 cuộc kiểm tra chuyên đề về công tác dân vận; trong đó năm 2014 thành lập 01 đoàn kiểm tra việc thực hiện Quy chế công tác dân vận và Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW tại 03 huyện Lục Ngạn, Việt Yên, Hiệp Hòa; năm 2018 chỉ đạo thành lập 04 đoàn kiểm tra việc thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW và Nghị quyết số 110-NQ/TU ngày 11/7/2016 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh tại các huyện ủy Lục Nam, Lạng Giang, Yên Dũng, Thành ủy Bắc Giang. Hằng năm, Ban Dân vận Tỉnh ủy xây dựng kế hoạch kiểm tra, giám sát và tổ chức kiểm tra, giám sát đối với các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc. Các huyện, thành ủy kiểm tra, giám sát được 1.455 cuộc đối với 4.350 tổ chức đảng và đảng viên về công tác dân vận.

chuyên hóa” trong nội bộ; giữ vững nguyên tắc tập trung dân chủ, nêu cao tinh thần tự phê bình và phê bình trong sinh hoạt đảng; xây dựng giải pháp kịp thời khắc phục khuyết điểm, hạn chế sau kiểm điểm hằng năm. Thực hiện tốt các quy định về phát huy vai trò nêu gương của cán bộ, đảng viên, nhất là người đứng đầu và cán bộ chủ chốt các cấp trong việc cam kết tu dưỡng rèn luyện, phấn đấu hằng năm. Đồng thời, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát của tổ chức đảng đối với việc tu dưỡng, rèn luyện phẩm chất, đạo đức, lối sống của cán bộ, đảng viên. Các cấp ủy, tổ chức đảng đã xây dựng và ban hành quy định về chuẩn mực đạo đức của cán bộ, đảng viên phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và đặc điểm cụ thể của ngành, cơ quan, đơn vị, làm cơ sở để cán bộ, đảng viên tu dưỡng, rèn luyện, phấn đấu trong công tác và sinh hoạt. Công tác xây dựng, củng cố, kiện toàn, nâng cao năng lực lãnh đạo và sức chiến đấu của tổ chức cơ sở đảng và chất lượng đảng viên được quan tâm, chất lượng xếp loại ngày càng được nâng lên⁴. Triển khai thực hiện có hiệu quả Quy định số 99-QĐ/TW ngày 03/10/2017 của Ban Bí thư ban hành Hướng dẫn khung đề các cấp ủy, tổ chức đảng tiếp tục phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh, ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức lối sống, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong nội bộ và Quy định số 124-QĐ/TW ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư về giám sát của Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội và Nhân dân đối với việc tu dưỡng, rèn luyện đạo đức, lối sống của người đứng đầu, cán bộ chủ chốt và cán bộ, đảng viên⁵.

Công tác đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực và những quan điểm, luận điểm sai trái được cấp ủy, chính quyền các cấp tập trung lãnh đạo, chỉ đạo; việc bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng, đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch trên không gian mạng được triển khai đa dạng, sâu rộng, quyết liệt⁶. Ban Chỉ đạo 35 tỉnh, Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực của tỉnh đã khẩn trương xây dựng, ban hành quy chế làm việc, kịp thời tham mưu, đề xuất Ban Thường vụ Tỉnh ủy, Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh xây dựng, ban hành các văn bản đề cụ thể hóa và tổ chức thực hiện các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước về đấu tranh, phản bác với các quan điểm sai trái, thù địch; công tác

⁴ Năm 2022, số tổ chức cơ sở đảng trong toàn đảng bộ được xếp loại hoàn thành tốt nhiệm vụ đạt 73,6% (trong đó hoàn thành xuất sắc nhiệm vụ chiếm 19,8%).

⁵ Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Quy định số 01-QĐi/TU ngày 19/4/2018 quy định trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng trong việc phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, “tự diễn biến”, “tự chuyển hóa” trong Đảng bộ tỉnh; Công văn số 1115-CV/TU ngày 22/3/2018 về việc thực hiện Quy định số 124-QĐ/TW ngày 02/02/2018 của Ban Bí thư.

⁶ Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh ban hành Nghị quyết số 150-NQ/TU ngày 28/7/2021 về nâng cao chất lượng công tác Tuyên giáo trong Đảng bộ tỉnh giai đoạn hiện nay; Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Đề án số 01-ĐA/TU ngày 20/7/2021 về “Nâng cao hiệu quả công tác đấu tranh, phản bác các quan điểm sai trái, thù địch, bảo vệ nền tảng tư tưởng của Đảng giai đoạn 2021-2025”; Chỉ thị số 21-CT/TU ngày 16/01/2023 về “Nâng cao ý thức trách nhiệm của cấp ủy, chính quyền, cán bộ, đảng viên, chiến sỹ lực lượng vũ trang trong việc sử dụng Internet, mạng xã hội”. Tỉnh ủy ban hành Nghị quyết số 109-NQ/TU ngày 04/7/2016 về đẩy mạnh công tác phòng, chống tham nhũng, lãng phí; Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quyết định số 388-QĐ/TU ngày 14/6/2022 thành lập Ban Chỉ đạo phòng, chống tham nhũng, tiêu cực tỉnh Bắc Giang.

phòng, chống tham nhũng, tiêu cực trên địa bàn; đưa nhiều vụ án, vụ việc vào diện theo dõi, chỉ đạo để tập trung chỉ đạo xử lý⁷.

2. Đổi mới công tác dân vận của các cơ quan hành chính nhà nước

Công tác lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện công tác dân vận của các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp được quan tâm và có nhiều chuyển biến tích cực. Trong những năm qua, chính quyền các cấp, các cơ quan hành chính nhà nước trên địa bàn tỉnh tiếp tục đẩy mạnh triển khai thực hiện Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp; Chỉ thị số 33-CT/TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới. Chú trọng đổi mới, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác dân vận chính quyền, thực hiện dân chủ ở cơ sở; đẩy mạnh cải cách hành chính gắn với chuyển đổi số được thực hiện đồng bộ trên tất cả các lĩnh vực. Ban hành nhiều văn bản cụ thể hóa các quan điểm, chủ trương, chính sách của Đảng, Nhà nước và các cấp ủy về công tác dân vận⁸. Thực hiện nghiêm việc lấy ý kiến Nhân dân trước khi ban hành các chính sách, phương án đền bù, hỗ trợ giải phóng mặt bằng, tái định cư, xây dựng cơ sở hạ tầng, quy hoạch khu dân cư, các quỹ vận động Nhân dân đóng góp theo quy định. Việc ký kết và triển khai thực hiện các quy chế, chương trình phối hợp với ban dân vận, mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội⁹ được thực hiện nền nếp, phát huy hiệu quả.

HĐND các cấp đã kịp thời thể chế hóa chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước thành các cơ chế, chính sách, quyết định nhiều vấn đề quan trọng của địa phương. Hoạt động tiếp xúc cử tri ngày càng đem lại hiệu quả thiết thực; các ý kiến, kiến nghị của cử tri đã được quan tâm giải quyết kịp thời. Hoạt động giám sát của HĐND, Thường trực HĐND các cấp về kết quả giải quyết ý kiến, kiến nghị

⁷ Toàn tỉnh đã xây dựng được 2.232 tài khoản mạng xã hội để tuyên truyền, đấu tranh, định hướng thông tin trên Internet, mạng xã hội; duy trì 16 website, 961 fanpage, 05 Youtube, 05 Tiktok, 570 Group, 675 Zalo để thực hiện nhiệm vụ đấu tranh, phân bác các quan điểm sai trái, thù địch.

⁸ UBND tỉnh ban hành Quyết định số 01/QĐ-UBND ngày 16/01/2017 ban hành Quy chế thực hiện dân chủ trong công tác thu hồi, bồi thường, hỗ trợ tái định cư trên địa bàn tỉnh; Quyết định số 274/QĐ-UBND ngày 26/5/2017 về "Quy định bộ tiêu chí, cách đánh giá, xếp loại công tác dân vận của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh"; Công văn 6896/UBND-NC ngày 29/12/2021 về nâng cao chất lượng thực thi công vụ của đội ngũ cán bộ, công chức trong phục vụ người dân, doanh nghiệp; Kế hoạch số 693/KH-UBND ngày 27/12/2021 triển khai thực hiện Chỉ thị số 33/CT-TTg của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính Nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Chỉ thị số 03/CT-UBND ngày 14/5/2022 về tăng cường công tác dân vận, thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở của cơ quan nhà nước, chính quyền các cấp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 411/QĐ-UBND ngày 21/3/2022 ban hành quy tắc ứng xử của người làm việc tại Bộ phận Một cửa các cấp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang; Ban cán sự đảng UBND tỉnh và Ban Dân vận Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 30-KH/BCSD-BDVTU ngày 18/8/2021 về xây dựng mô hình điểm "Chính quyền thân thiện" xã, phường, thị trấn...

⁹ Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh; các cơ quan tư pháp, Sở Y tế, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bắc Giang, Ban Dân tộc tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh đã ký Quy chế và chương trình phối hợp thực hiện công tác dân vận với Ban Dân vận Tỉnh ủy.

của cử tri được tăng cường; vai trò của cơ quan quyền lực nhà nước ở địa phương không ngừng được nâng lên¹⁰ và tạo được niềm tin của Nhân dân.

UBND, cơ quan nhà nước các cấp đã có nhiều đổi mới, quyết liệt trong chỉ đạo, điều hành không ngừng nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước trên địa bàn. Ban Dân vận Tỉnh ủy và Ban cán sự đảng UBND tỉnh đã ký kết ban hành Chương trình phối hợp về công tác dân vận giai đoạn 2021-2026; Kế hoạch về phối hợp thực hiện công tác dân vận hằng năm. Các cơ quan, đơn vị chú trọng xây dựng nội quy, quy chế, quy định nhằm nâng cao hiệu quả quản lý nhà nước; ban hành và tổ chức thực hiện quy chế công tác dân vận của địa phương, đơn vị phù hợp với chức năng, nhiệm vụ và tình hình thực tế. UBND các cấp phân công đồng chí chủ tịch UBND phụ trách công tác dân vận¹¹. Các cơ quan nhà nước tăng cường thực hiện các giải pháp nâng cao nhận thức của đội ngũ cán bộ của chính quyền về thực hiện công tác dân vận trong hoạt động chuyên môn của mỗi cơ quan, đơn vị; thường xuyên nắm và báo cáo tình hình nhân dân; thực hiện nền nếp, có hiệu quả quy chế, chương trình phối hợp với ban dân vận, mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị- xã hội. Ban cán sự đảng UBND tỉnh và Ban Dân vận Tỉnh ủy đã phối hợp triển khai thí điểm xây dựng “Chính quyền thân thiện”¹²; trên cơ sở hiệu quả của mô hình, Ban cán sự đảng UBND tỉnh phối hợp với Ban Dân vận Tỉnh ủy ban hành Kế hoạch số 152-KH/BCSD-BDVTU ngày 18/4/2023 về triển khai, xây dựng chính quyền thân thiện xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh, giai đoạn 2023-2025¹³. Từ năm 2021, Ban Dân vận Tỉnh ủy phối hợp duy trì tổ chức khảo sát sự hài lòng của người dân đối với công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả của UBND các cấp trên địa bàn tỉnh; qua đó góp phần nâng cao chất lượng giải quyết thủ tục hành chính cho người dân và hiệu quả xây dựng "Chính quyền thân thiện".

Công tác cải cách thủ tục hành chính, nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ có chuyển biến tích cực; lề lối, tác phong, kỷ cương hành chính được tăng cường. Đến

¹⁰ Từ năm 2013 đến nay, HĐND tỉnh đã ban hành 440 nghị quyết, tổ chức 66 cuộc giám sát chuyên đề; 1.882 cuộc tiếp xúc của đại biểu HĐND tỉnh với trên 148.529 lượt cử tri. Tổ chức thành công cuộc bầu cử đại biểu Quốc hội khóa XIV, XV và đại biểu HĐND các cấp, nhiệm kỳ 2016 - 2021, 2021 - 2026 với tỷ lệ cử tri đi bầu đạt trên 99,0%.

¹¹ 100% sở, ban, ngành trực thuộc UBND tỉnh phân công lãnh đạo và cán bộ phụ trách công tác dân vận; 10/10 UBND huyện, thành phố; 209 xã, phường, thị trấn phân công đồng chí chủ tịch UBND phụ trách công tác dân vận của chính quyền và chỉ đạo thực hiện QCDC ở cơ sở. Trong đó, các cơ quan, đơn vị trực thuộc UBND cấp huyện phân công 193 đồng chí phụ trách công tác dân vận (gồm 150 đồng chí cấp trưởng, 22 đồng chí cấp phó, 21 đồng chí chuyên viên).

¹² Nội dung mô hình chính quyền thân thiện hướng tới 03 tiêu chí: Cán bộ thân thiện; Hoạt động của chính quyền thân thiện; Môi trường làm việc văn minh, lịch sự, thân thiện với Nhân dân. Tháng 8/2022 tiến hành đánh giá tổng kết và biểu dương, khen thưởng đối với các tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc trong triển khai xây dựng "chính quyền thân thiện". Đến hết năm 2022, 100% xã, phường, thị trấn trên địa bàn tỉnh hoàn thành việc triển khai xây dựng, ra mắt "chính quyền thân thiện"; "công an tận tụy, gần bó, thân thiện, vì Nhân dân phục vụ".

¹³ Mục tiêu năm 2023 có 30% đơn vị cấp xã đạt chuẩn “Chính quyền thân thiện”; năm 2024 có 60% đơn vị cấp xã đạt chuẩn và năm 2025 có 100% xã, phường, thị trấn đạt chuẩn “Chính quyền thân thiện”. Từ năm 2023, tiến hành chấm điểm, gắn sao công nhận xã, phường, thị trấn đạt chuẩn “Chính quyền thân thiện” dựa trên 42 tiêu chí (thang điểm 100) về các nội dung: Cán bộ thân thiện; hoạt động của chính quyền thân thiện; môi trường làm việc văn minh, lịch sự, thân thiện với nhân dân.

nay, 100% các sở, ngành tỉnh đã đưa nội dung giải quyết thủ tục hành chính tại Trung tâm phục vụ hành chính công tỉnh. Đẩy mạnh sử dụng, khai thác ứng dụng công nghệ số trong cải cách hành chính; thực hiện tiếp nhận hồ sơ, trả kết quả qua dịch vụ bưu chính công ích, góp phần giảm thời gian và chi phí đi lại, tạo được sự đồng tình cao của người dân, doanh nghiệp¹⁴.

Chính quyền và cơ quan nhà nước các cấp đã chỉ đạo tăng cường dân chủ, kỷ cương, kỷ luật và hiệu lực, hiệu quả trong chỉ đạo, điều hành, cụ thể, sâu sát cơ sở; quan tâm, tạo điều kiện để cán bộ, công chức, viên chức phát huy trách nhiệm, năng lực, tính chủ động khi giải quyết công việc. Quan tâm đẩy mạnh, nâng cao chất lượng, hiệu quả việc xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở¹⁵; đẩy mạnh công tác tuyên truyền, quán triệt, hướng dẫn triển khai thực hiện các quy định về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Tập huấn, hướng dẫn kỹ năng, nghiệp vụ Quy chế dân chủ theo hướng cầm tay, chỉ việc cho đội ngũ cán bộ làm công tác tham mưu thực hiện Quy chế dân chủ từ tỉnh đến cơ sở¹⁶. Tập trung thực hiện dân chủ trong số số lĩnh vực nhạy cảm như tham gia giải phóng mặt bằng các dự án, thu hồi đất, bồi thường hỗ trợ tái định cư. Chỉ đạo nêu cao vai trò, trách nhiệm của cấp ủy, người đứng đầu cơ quan, địa phương, đơn vị trong xây dựng và thực hiện quy chế dân chủ ở cơ sở trong phạm vi được phân công phụ trách. Đổi mới, tăng cường công tác kiểm tra, giám sát theo hướng chuyên sâu, tập trung vào lĩnh vực nhạy cảm và các địa phương, đơn vị chưa làm tốt; đồng thời kết hợp khảo sát lấy ý kiến đánh giá của cán bộ, công chức, người dân đối với việc thực hiện quy chế dân chủ tại các địa phương, đơn vị. Qua kiểm tra đã kịp thời hướng dẫn các đơn vị bổ sung, điều chỉnh những nội dung còn thiếu sót và khắc phục những hạn chế, khuyết điểm trong xây dựng và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở.

Công tác dân vận của lực lượng vũ trang đã thường xuyên bám sát địa bàn, xây dựng thế trận quốc phòng toàn dân gắn với thế trận an ninh nhân dân vững chắc. Thực hiện tốt công tác tuyên truyền, vận động cán bộ, chiến sĩ đẩy mạnh thực hiện phong trào thi đua “Dân vận khéo” gắn với thực hiện phong trào “Toàn dân bảo vệ an ninh Tổ quốc”. Thường xuyên đổi mới nội dung, phương thức vận động quần chúng, coi trọng tuyên truyền, thuyết phục với phương châm “gần dân, sát cơ sở”; bám sát nhiệm vụ quốc phòng, an ninh, trật tự an toàn xã hội, tham mưu xử lý kịp thời các vụ việc phức tạp nảy sinh, góp phần nâng cao hiệu quả công tác dân vận, tình đoàn kết quân dân thêm bền chặt, tạo điều kiện thuận lợi để cán bộ,

¹⁴ Chỉ số chuyển đổi số cấp tỉnh (DTI) năm 2022 đứng thứ 10 cả nước; 100% cơ quan hành chính nhà nước và xã, phường, thị trấn thực hiện cơ chế “một cửa”, “một cửa liên thông”.

¹⁵ Hệ thống dân vận ứng dụng App quy chế dân chủ và hệ thống quản lý thông tin về Quy chế dân chủ ở cơ sở được triển khai trong thực tiễn; đưa Sổ tay Quy chế dân chủ ở cơ sở, Hỏi đáp Công tác hòa giải ở cơ sở cấp phát đến 100% cơ sở và các tổ hòa giải trên địa bàn tỉnh.

¹⁶ Từ năm 2013 đến nay, Ban Chỉ đạo tỉnh về thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở tổ chức 21 lớp tập huấn cho hơn 8.200 lượt người; ban chỉ đạo các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy tổ chức 92 lớp tập huấn cho hơn 18.000 lượt người về kỹ năng, nghiệp vụ Quy chế dân chủ ở cơ sở.

chiến sĩ phát huy tốt bản chất, truyền thống “Bộ đội Cụ Hồ”, “Công an Nhân dân vì nước quên thân, vì dân phục vụ”, tạo sức mạnh chính trị vững chắc trong thực hiện nhiệm vụ chiến lược xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Làm tốt công tác dân vận, tham gia giúp Nhân dân phát triển kinh tế, giảm nghèo bền vững, xây dựng nông thôn mới; tích cực tham gia các hoạt động nhân đạo, từ thiện, góp phần bảo đảm an sinh xã hội, nâng cao đời sống vật chất và tinh thần cho Nhân dân¹⁷.

Các cơ quan tư pháp đã chủ động cụ thể hoá Quy chế công tác dân vận thành quy chế, chương trình, kế hoạch, giải pháp triển khai trong thực hiện nhiệm vụ chính trị của đơn vị. Tích cực tham mưu chỉ đạo đẩy mạnh công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật; phối hợp tổ chức thực hiện tuyên truyền, giáo dục pháp luật đến các tầng lớp nhân dân. Phối hợp với mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tăng cường công tác hoà giải ở cơ sở, tuyên truyền, vận động Nhân dân chấp hành pháp luật. Triển khai thực hiện nghiêm các nghị quyết, kết luận của Bộ Chính trị về cải cách tư pháp; nâng cao chất lượng điều tra, truy tố, xét xử, thi hành án. Công tác tuyên truyền, phổ biến, giáo dục pháp luật và xây dựng đội ngũ cán bộ, công chức trong các cơ quan tư pháp gương mẫu chấp hành pháp luật được chú trọng, mang lại hiệu quả cao, tạo hiệu ứng lan tỏa sâu rộng, góp phần thiết thực đưa chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước đi vào cuộc sống¹⁸.

3. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội

Trong những năm qua, các cấp ủy đảng đã quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội theo hướng tăng cường chủ động, gần dân, sát dân hơn¹⁹. Cơ chế Đảng lãnh đạo, Nhà nước quản lý, mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội làm nòng cốt để Nhân dân làm chủ đã được cụ thể hóa trong quy chế làm việc, quy chế

¹⁷ Từ năm 2013 đến nay, lực lượng được cử giúp cấp ủy, chính quyền tham gia phát triển kinh tế - xã hội và khắc phục thiên tai dịch bệnh có trên 15.000 cán bộ, chiến sỹ; năm 2023, Ban Dân vận Tỉnh ủy phối hợp với lực lượng quân đội thí điểm xây dựng mô hình "Làng - Quân - Dân". Năm 2022, Công an tỉnh thành lập Ban Chỉ đạo Phong trào thi đua "Dân vận khéo"; đã có 25 mô hình "Dân vận khéo" của lực lượng công an được cấp có thẩm quyền khen thưởng; 162 tập thể, 198 cá nhân được các cấp khen thưởng về thành tích xuất sắc trong công tác dân vận.

¹⁸ Đến năm 2022, toàn tỉnh có 190 xã, phường, thị trấn đạt chuẩn tiếp cận pháp luật; có 2133 tổ hòa giải ở cơ sở được thành lập với 14.296 hòa giải viên, đảm bảo nắm bắt và giải quyết kịp thời các vụ việc vi phạm pháp luật, mâu thuẫn, tranh chấp trong cộng đồng dân cư, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội trên địa bàn.

¹⁹ Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Kết luận số 18-KL/TU ngày 30/3/2016 về việc tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 59-NQ/TU ngày 08/4/2011 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về "Tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng đối với công tác MTTQ và các đoàn thể chính trị - xã hội trong giai đoạn hiện nay" giai đoạn 2016 - 2020; Kết luận số 63-KL/TU ngày 10/02/2015 về một số nội dung về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ đoàn chuyên trách của tỉnh; Kết luận 103-KL/TU ngày 24/5/2018 về một số nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ cán bộ đoàn chuyên trách cấp tỉnh, cấp huyện; Chỉ thị số 07-CT/TU ngày 19/5/2016 về việc đẩy mạnh phát triển tổ chức công đoàn trong doanh nghiệp; Nghị quyết 100-NQ/TU ngày 19/4/2021 về tăng cường sự lãnh đạo của các cấp ủy đảng trong việc củng cố, xây dựng, phát triển tổ chức công đoàn và phong trào công nhân ở các doanh nghiệp ngoài khu vực nhà nước trong giai đoạn hiện nay; Nghị quyết số 165-NQ/TU ngày 15/9/2021 về nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của tổ chức đoàn và đội ngũ cán bộ đoàn chuyên trách tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2021-2025 và những năm tiếp theo;...

phối hợp, chương trình công tác, qua đó góp phần bảo đảm vai trò lãnh đạo toàn diện của Đảng; nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý, điều hành của các cấp chính quyền; phát huy quyền làm chủ và sức sáng tạo của nhân dân trong tổ chức thực hiện. Mặt trận Tổ quốc và tổ chức chính trị - xã hội các cấp trên địa bàn tỉnh đã làm tốt vai trò đại diện, bảo vệ quyền và lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân; tập hợp, phát huy sức mạnh đại đoàn kết toàn dân tộc, thực hiện dân chủ, tăng cường đồng thuận xã hội; giám sát, phản biện xã hội; tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền; khẳng định rõ nét vai trò của Mặt trận và các tổ chức thành viên trong công tác bầu cử đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp²⁰.

Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tiếp tục thực hiện tốt vai trò là cầu nối giữa quần chúng nhân dân với Đảng, chính quyền; tập hợp, vận động đoàn viên, hội viên và nhân dân thực hiện tốt các chủ trương của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước; tích cực tham gia xây dựng nông thôn mới; cải tạo vệ sinh môi trường nông thôn, góp phần hoàn thành các mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội, ổn định tình hình an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội ở địa phương. Việc thực hiện "Quy chế giám sát và phản biện xã hội của Mặt trận Tổ quốc Việt Nam và các đoàn thể chính trị - xã hội"; "Quy định về việc Mặt trận Tổ quốc Việt Nam, các đoàn thể chính trị - xã hội và nhân dân tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền"²¹ được triển khai bài bản, thường xuyên, hiệu quả.

Hằng năm, các tổ chức chính trị - xã hội đã phối hợp thực hiện tốt việc khảo sát, lấy ý kiến sự hài lòng của người dân đối với công chức làm việc tại các điểm tiếp nhận, trả kết quả của UBND các cấp²². Tích cực tham mưu, phối hợp, đề xuất giải pháp triển khai thực hiện các nhiệm vụ Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao đầu nhiệm kỳ để phát huy vai trò nòng cốt của các tổ chức chính trị - xã hội²³. Chủ

²⁰ Từ năm 2013 đến nay, Ủy ban MTTQ tỉnh đã phối hợp tổ chức 12.543 hội nghị để đại biểu Quốc hội, đại biểu HĐND các cấp tiếp xúc cử tri, với trên 711.469 lượt cử tri tham dự, trên 63.633 cử tri phát biểu ý kiến (trong đó có 304 hội nghị tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội; 12.239 hội nghị tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND tỉnh).

²¹ Từ năm 2013 đến nay, ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp tổ chức giám sát theo Quyết định số 217-QĐ/TW ngày 12/12/2013 của Bộ Chính trị 109.903 cuộc. Đã có 109.953 ý kiến góp ý tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền. Các ý kiến góp ý được cấp ủy đảng, chính quyền tiếp thu, trả lời giải quyết kịp thời và thông báo với mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tại các cuộc làm việc, giao ban của thường trực cấp ủy và tại các cuộc tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với Nhân dân.

²² Từ năm 2021, Ban Dân vận Tỉnh ủy phối hợp tổ chức khảo sát, sự hài lòng của người dân đối với công chức làm việc tại bộ phận tiếp nhận và trả kết quả UBND các cấp. Kết quả đợt khảo sát năm 2022, tiến hành từ ngày 21/11 đến ngày 28/11/2022, đã tiếp nhận được hơn 20 nghìn phiếu đánh giá, khảo sát của người; kết quả sơ bộ cho thấy so với đợt khảo sát năm 2021, sự hài lòng của người dân đối với sự phục vụ của chính quyền cơ sở ngày càng tăng lên; nguyên nhân do tác động tích cực từ việc triển khai xây dựng chính quyền thân thiện trên địa bàn tỉnh.

²³ Từ đầu nhiệm kỳ 2020-2025, Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao nhiệm vụ cho MTTQ, các tổ chức chính trị - xã hội tham mưu xây dựng, trình UBND tỉnh phê duyệt và triển khai thực hiện các kế hoạch, đề án giai đoạn 2021-2025, cụ thể: (1) **Mặt trận Tổ quốc**: Kế hoạch phát huy vai trò nòng cốt của Mặt trận Tổ quốc để xây dựng khối đại đoàn kết dân tộc trong tình hình mới (2) **Hội Cựu chiến binh**: Đề án "Nâng cao vai trò, trách nhiệm của hội viên Hội Cựu chiến binh tỉnh Bắc Giang trong hoạt động tự quản bảo đảm an ninh, trật tự từ cơ sở giai đoạn 2022-2025" (3) **Hội phụ nữ**: Đề án "Tuyên truyền, vận động, hướng dẫn hội viên phụ nữ thực hiện thu gom, phân loại, đổ rác thải sinh hoạt đúng quy định trên địa bàn tỉnh Bắc Giang, giai đoạn 2021-2025" (4) **Tỉnh đoàn thanh niên**: Đề án Nâng cao năng lực số cho thanh, thiếu niên; phát huy vai trò nòng cốt, đi đầu của các cấp bộ đoàn trong chuyển đổi số giai

động tham mưu, phối hợp giải quyết những vấn đề phức tạp nảy sinh trong Nhân dân; tích cực tham gia công tác hòa giải²⁴, công tác tiếp dân; vận động đoàn viên, hội viên và Nhân dân thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở²⁵, thực hành tiết kiệm, đấu tranh phòng, chống tham nhũng, tiêu cực. Phối hợp chuẩn bị tốt các nội dung tiếp xúc, đối thoại của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp và các đồng chí Tỉnh ủy viên với Nhân dân.

4. Công tác tiếp dân, tiếp nhận, giải quyết đơn, thư, phản ánh, kiến nghị của cử tri, Nhân dân

Thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW và Kết luận số 43-KL/TW, công tác tiếp công dân, giải quyết đơn, thư khiếu nại, tố cáo được tăng cường với nhiều biện pháp chỉ đạo quyết liệt. Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Chỉ thị số 25-CT/TU ngày 10/5/2023 về tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong công tác tiếp công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo. Việc tiếp công dân định kỳ tại trụ sở tiếp dân được cấp ủy, chính quyền các cấp chú trọng thực hiện ngày càng nền nếp, góp phần giải quyết kịp thời đơn, thư khiếu nại, tố cáo, kiến nghị của công dân. Tập trung giải quyết những bức xúc, nguyện vọng chính đáng của Nhân dân, nhất là những vấn đề liên quan trực tiếp đến đời sống của Nhân dân. Chú trọng cải thiện đời sống vật chất và tinh thần của Nhân dân; thực hiện tốt các chính sách an sinh xã hội, công tác giảm nghèo, giải quyết việc làm. Hầu hết các vụ việc khiếu nại, tố cáo mới phát sinh được xem xét kịp thời; một số vụ việc phức tạp, đông người, có nguy cơ trở thành "điểm nóng" đã được tập trung giải quyết²⁶, góp phần giữ vững ổn định xã hội, củng cố niềm tin của Nhân dân đối với Đảng và Nhà nước. Trách nhiệm tiếp công dân và giải quyết khiếu nại, tố cáo của người đứng đầu có chuyển biến tích cực; việc thực hiện hoạt động Phó Chủ tịch UBND tỉnh về trực tiếp tiếp công dân tại Trụ sở tiếp công dân của huyện đã góp phần tạo niềm tin của người dân vào chính quyền cấp cơ sở. Chất lượng tham mưu, giải quyết các vụ việc của các sở, ngành cơ bản tốt, chất lượng giải quyết của cấp huyện, cấp xã đã được nâng lên; công tác hòa giải, đối thoại với công dân được chú trọng.

đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang (5) **Hội Nông dân**: Đề án “Hội Nông dân các cấp làm nông cốt trong tổ chức sản xuất nông nghiệp theo hướng hợp tác, liên kết chuỗi giá trị; xây dựng và nâng cao chất lượng các sản phẩm OCOP giai đoạn 2022-2025” (6) **Liên đoàn lao động**: Đề án xây dựng “Nhà trọ công nhân an toàn, văn minh” giai đoạn 2022-2025 trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.

²⁴ Tiếp tục phối hợp củng cố, kiện toàn, nâng cao chất lượng hoạt động của 2.127 Tổ hòa giải ở cơ sở với 15.221 thành viên. Năm 2022 các Tổ hòa giải cơ sở đã tiếp nhận 1.671 vụ, hòa giải thành 1.379 vụ (đạt trên 80%); 6 tháng đầu năm 2023 tiếp nhận 662 vụ, hòa giải thành 503 vụ. Qua đó góp phần giải quyết kịp thời, hiệu quả các mâu thuẫn, tranh chấp ngay từ địa phương, cơ sở và cộng đồng dân cư; hạn chế tình trạng đơn thư khiếu nại, tố cáo vượt cấp, kéo dài.

²⁵ Hiện nay, toàn tỉnh có 209 Ban Thanh tra nhân dân với 1.955 thành viên, 541 Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng với 3.334 thành viên. Năm 2022, Ban Thanh tra nhân dân toàn tỉnh đã giám sát được 2.092 cuộc trên các lĩnh vực; phát hiện 17 vụ việc sai phạm, kiến nghị các cơ quan có thẩm quyền xử lý 17 vụ việc, đã xử lý 17 vụ việc. Ban Giám sát đầu tư của cộng đồng đã giám sát được 828 dự án đầu tư, đã phát hiện 05 dự án vi phạm, kiến nghị với các cơ quan có thẩm quyền xem xét, xử lý 05 dự án.

²⁶ Từ năm 2013 đến nay, toàn tỉnh đã tiếp 62.930 lượt người dân đến kiến nghị, phản ánh, khiếu nại và tố cáo; tiếp nhận 58.209 đơn, trong đó đơn đủ điều kiện xử lý là 4.172 đơn, đã giải quyết 4.033 đơn, đạt tỷ lệ 96,7%.

Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp nghiêm túc duy trì thực hiện việc tiếp xúc, đối thoại trực tiếp với Nhân dân²⁷ theo quy định. Việc tổ chức tiếp xúc, đối thoại với Nhân dân được tiến hành thường xuyên, dân chủ, thẳng thắn với tinh thần trách nhiệm cao. Qua đó đã kịp thời thông tin về chủ trương, đường lối, chính sách, chỉ thị, nghị quyết, các văn bản của Trung ương, của tỉnh, của ngành đến các tầng lớp nhân dân; phối hợp với cấp ủy đảng, chính quyền địa phương, cơ sở giải quyết những vấn đề bức xúc, những khó khăn, vướng mắc phát sinh trên địa bàn. Thông qua các hội nghị tiếp xúc, đối thoại trực tiếp, đồng thời với việc thực hiện tốt trách nhiệm tiếp công dân của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp, những vấn đề Nhân dân bức xúc, băn khoăn, thắc mắc, phản ánh được tiếp thu, giải đáp và chỉ đạo xử lý, giải quyết kịp thời nhằm tháo gỡ khó khăn, vướng mắc nảy sinh ngay tại cơ sở, không để xảy ra điểm nóng trên địa bàn, góp phần giữ vững an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, tạo môi trường thuận lợi thu hút đầu tư, phát triển kinh tế - xã hội của tỉnh.

5. Xây dựng và thực hiện quy chế phối hợp về công tác dân vận

Trên cơ sở chỉ đạo của Trung ương, Ban Thường vụ Tỉnh ủy đã ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Bắc Giang²⁸; 100% các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy đã xây dựng, bổ sung, hoàn thiện Quy chế công tác dân vận của địa phương, đơn vị. Thực hiện Quy chế, trong những năm qua, các cấp ủy đảng thực hiện việc phân công 01 đồng chí ủy viên ban thường vụ hoặc cấp ủy viên trực tiếp phụ trách công tác dân vận của Đảng. Đồng thời, duy trì nền nếp chế độ giao ban, làm việc định kỳ giữa thường trực cấp ủy với ban dân vận, chính quyền, lực lượng vũ trang, mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội về tình hình nhân dân và công tác dân vận.

Công tác phối hợp giữa các sở, ngành, địa phương trong thực hiện nhiệm vụ dân vận ngày càng chặt chẽ và hiệu quả²⁹. Các tổ chức trong hệ thống chính trị đã ký kết nhiều chương trình phối hợp, triển khai thực hiện tốt hơn công tác dân vận trong tình hình mới. Ban dân vận các cấp tích cực ký kết chương trình phối hợp thực hiện nhiệm vụ công tác dân vận với các đơn vị cùng cấp theo từng nhiệm kỳ, đặc biệt là với các đơn vị quân đội đóng quân trên địa bàn. Qua đó góp phần nâng cao nhận thức về công tác dân vận; phối hợp thực hiện hiệu quả hơn trong việc nắm tình hình nhân dân, phát hiện sớm những "điểm nóng", "điểm phức tạp" để

²⁷ Từ năm 2015 đến nay, toàn tỉnh đã tổ chức được 4.370 cuộc tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp với Nhân dân; đã thu hút được 215.000 lượt người tham dự với gần 50.000 lượt ý kiến, kiến nghị trên các lĩnh vực. Các đồng chí Tỉnh ủy viên tổ chức 220 cuộc tiếp xúc, đối thoại, thu hút trên 10.000 lượt người tham gia với trên 1.800 lượt ý kiến, kiến nghị

²⁸ Quyết định số 434-QĐ/TU ngày 14/9/2012 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Bắc Giang; Quyết định số 279-QĐ/TU ngày 28/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Bắc Giang.

²⁹ Ban cán sự đảng UBND tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, các cơ quan tư pháp, Sở Y tế, Ngân hàng Nhà nước chi nhánh tỉnh Bắc Giang, Ban Dân tộc tỉnh, Công an tỉnh, Bộ Chỉ huy Quân sự tỉnh hằng năm và theo giai đoạn đều ký Quy chế và chương trình phối hợp thực hiện công tác dân vận với Ban Dân vận Tỉnh ủy.

giải quyết ngay từ cơ sở, góp phần ổn định an ninh chính trị, trật tự an toàn xã hội, thực hiện thắng lợi các nhiệm vụ phát triển kinh tế - xã hội.

UBND tỉnh và Ủy ban Mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh ban hành Quy chế phối hợp theo từng giai đoạn. Đoàn đại biểu Quốc hội tỉnh, Thường trực HĐND tỉnh, các ban của HĐND tỉnh, Ủy ban Mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh tổ chức các cuộc tiếp xúc cử tri của đại biểu Quốc hội và tiếp xúc cử tri của đại biểu HĐND tỉnh. Chỉ đạo các sở, ban, ngành tham gia là thành viên Đoàn giám sát để giám sát việc tổ chức thực hiện các quy định của pháp luật, các nghị quyết, chương trình, dự án phát triển kinh tế - xã hội tại các cơ quan, tổ chức, đơn vị trên địa bàn toàn tỉnh, hỗ trợ chuyên môn cho Đoàn giám sát; cử cán bộ tham gia các tổ giúp việc thực hiện các chuyên đề giám sát của mặt trận Tổ quốc và các đoàn thể chính trị - xã hội khi được yêu cầu.

6. Phát động các phong trào thi đua yêu nước gắn với phong trào "Dân vận khéo", xây dựng, nhân rộng các mô hình, điển hình "Dân vận khéo"

Các cấp ủy đảng, chính quyền, mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tổ chức quán triệt sâu sắc tư tưởng của Chủ tịch Hồ Chí Minh về thi đua yêu nước, gắn với đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách của Người. Tập trung chỉ đạo các phong trào thi đua yêu nước, các cuộc vận động, như: Cuộc vận động "Toàn dân đoàn kết xây dựng nông thôn mới, đô thị văn minh", "Người Việt Nam ưu tiên dùng hàng Việt Nam", phong trào thi đua "Đoàn kết sáng tạo"; các phong trào "Cựu chiến binh gương mẫu", "Nông dân thi đua sản xuất - kinh doanh giỏi, đoàn kết giúp nhau làm giàu và giảm nghèo bền vững", "Phụ nữ tích cực học tập, lao động sáng tạo, xây dựng gia đình hạnh phúc", "Xây dựng gia đình 5 không 3 sạch", "Lao động giỏi - Lao động sáng tạo", "Xung kích phát triển kinh tế - xã hội và bảo vệ Tổ quốc", "Đồng hành với thanh niên lập thân, lập nghiệp", "Tuổi cao gương sáng",...

Phong trào thi đua "Dân vận khéo" đã được các cấp, các ngành hưởng ứng tích cực. Cấp ủy các cấp tăng cường chỉ đạo công tác dân vận, triển khai Phong trào thi đua và hướng dẫn xây dựng mô hình, điển hình "Dân vận khéo"; các cơ quan hành chính nhà nước, mặt trận, đoàn thể, khối dân vận, tổ dân vận đăng ký, xây dựng các mô hình "Dân vận khéo" tập trung vào các vấn đề khó khăn, bức xúc, cấp bách, như: Phát triển bảo hiểm y tế toàn dân; vận động Nhân dân ứng dụng công nghệ cao vào sản xuất nông nghiệp; đẩy mạnh phát triển sản xuất các sản phẩm nông sản sạch, an toàn; tham gia bảo vệ môi trường và xây dựng cứng hóa đường trục thôn, đường liên thôn và đường nội đồng gắn với giao thông liên thôn...³⁰. Hằng năm duy trì tốt việc công nhận, biểu dương, khen thưởng các mô

³⁰ Hiện toàn tỉnh có 2.873 mô hình dân vận khéo được đăng ký; trong đó có 778 mô hình trong lĩnh vực phát triển kinh tế, 1.271 mô hình trong lĩnh vực văn hóa, xã hội, 491 mô hình trong lĩnh vực quốc phòng, an ninh, 333 mô hình trong lĩnh vực xây dựng Đảng và hệ thống chính trị.

hình, điển hình "Dân vận khéo"³¹ và tích cực chỉ đạo việc gắn các phong trào thi đua yêu nước do các địa phương, cơ quan, đơn vị triển khai với Phong trào thi đua "Dân vận khéo". Năm 2017, đã tổ chức đánh giá hiệu quả hoạt động của mô hình cơ quan, đảng bộ "Dân vận khéo" và chỉ đạo xây dựng, nhân rộng mô hình đảng bộ "Dân vận khéo" cấp xã trong toàn tỉnh. Năm 2022, đã tiến hành tổng kết 05 năm mô hình đảng bộ "Dân vận khéo" cấp xã; hiện nay, việc xây dựng đảng bộ "Dân vận khéo" cấp xã đã đi vào hoạt động nền nếp, hiệu quả.

Đặc biệt, trong thời gian qua, trước tình hình dịch Covid-19 phức tạp, lan rộng trên địa bàn tỉnh, quý II/2021, đã chỉ đạo xây dựng mô hình Tổ Covid cộng đồng³² như một giải pháp linh hoạt, thực tiễn trong công tác kiểm soát, phòng, chống dịch dựa vào Nhân dân; từ khi đưa vào hoạt động và được triển khai nhân rộng trong tỉnh đã góp phần tích cực trong công tác kiểm soát, phòng chống dịch bệnh được người dân đánh giá cao, ghi nhận và hưởng ứng. Từ hoạt động mô hình ở Bắc Giang, Ban Bí thư đã biểu dương và có văn bản chỉ đạo tuyên truyền, nhân rộng mô hình trong toàn quốc³³. Trên cơ sở chỉ đạo, định hướng của Thường trực Tỉnh ủy và tình hình thực tiễn nhiệm vụ công tác dân vận trong giai đoạn hiện nay, đã chỉ đạo triển khai xây dựng Tổ dân vận cộng đồng³⁴ trên nền tảng hiệu quả hoạt động của Tổ Covid cộng đồng tại 02 đơn vị Tân Yên và Yên Thế. Từ việc thí điểm hiệu quả của mô hình, hiện nay đang triển khai Đề án thành lập và hoạt động của Tổ Dân vận cộng đồng ở thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh Bắc Giang³⁵.

7. Tổ chức bộ máy, cán bộ, công chức Ban Dân vận, MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội

Trong những năm qua, các cấp ủy đảng đã quan tâm xây dựng, củng cố tổ chức, bộ máy, đội ngũ cán bộ của ban dân vận, mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội. Ban hành mới và sửa đổi, bổ sung hoàn thiện nhiều quy định, quy chế, nghị quyết, đề án, kế hoạch, chỉ thị, kết luận³⁶... về xây dựng tổ chức bộ máy, xây dựng đội ngũ cán bộ lãnh đạo quản lý và đội ngũ đảng viên trong Đảng bộ tỉnh gắn với thực hiện công tác dân vận. Chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết Trung ương 6 khóa XII về đổi mới, sắp xếp tổ chức bộ máy của hệ thống

³¹ Từ năm 2013 đến nay, đã công nhận và biểu dương 352 mô hình, điển hình "Dân vận khéo" cấp tỉnh trong các lĩnh vực, trong đó có 01 điển hình được tặng Bằng khen của Thủ tướng Chính phủ; 03 điển hình được tặng Bằng khen của Ban Dân vận Trung ương và 61 điển hình được tặng Bằng khen của Chủ tịch UBND tỉnh.

³² Tính đến hết tháng 12/2021, toàn tỉnh thành lập 10.753 Tổ Covid cộng đồng với 37.833 thành viên. Trên cơ sở mô hình Tổ Covid cộng đồng, Ban Dân vận Tỉnh ủy đã đề xuất và được Ban Thường vụ Tỉnh ủy giao ban hành và triển khai Đề án mô hình Tổ dân vận cộng đồng.

³³ Công văn số 348a-CV/BDVTW ngày 06/9/2021 của Ban Dân vận Trung ương.

³⁴ Công văn số 321-CV/BDVTU ngày 13/8/2021 của Ban Dân vận Tỉnh ủy đề nghị Huyện ủy Tân Yên, Yên Thế phối hợp xây dựng thí điểm mô hình Tổ dân vận cộng đồng; Công văn số 327-CV/BDVTU ngày 19/8/2021 của Ban Dân vận Tỉnh ủy hướng dẫn triển khai xây dựng thí điểm mô hình Tổ dân vận cộng đồng.

³⁵ Hiện 100% các thôn, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh đã thành lập Tổ Dân vận cộng đồng.

³⁶ Kết luận số 63-KL/TU ngày 10/02/2015 về một số nội dung về nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ đoàn chuyên trách của tỉnh; Kết luận 103-KL/TU ngày 24/5/2018 về một số nhiệm vụ, giải pháp nâng cao chất lượng hoạt động của đội ngũ cán bộ đoàn chuyên trách cấp tỉnh, cấp huyện.

chính trị tinh gọn, hoạt động hiệu lực, hiệu quả; việc bố trí chức danh trưởng Ban dân vận đồng thời là chủ tịch ủy ban mặt trận Tổ quốc ở cấp huyện tinh gọn nhưng vẫn bảo đảm chất lượng, tiến độ thực hiện của mỗi địa phương.

Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng, xây dựng đội ngũ cán bộ trong hệ thống công tác dân vận bảo đảm từng bước đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ. Tiến hành rà soát, quy hoạch gắn với đào tạo, bồi dưỡng đội ngũ cán bộ, công chức; chú trọng cán bộ trẻ, sử dụng hợp lý cán bộ có kinh nghiệm, am hiểu về công tác dân vận đáp ứng yêu cầu công tác trong giai đoạn hiện nay. Bố trí cán bộ chủ chốt của ban dân vận tham gia ban thường vụ cấp ủy cùng cấp, cán bộ chủ chốt các tổ chức chính trị - xã hội tham gia cấp ủy. Thành lập và thường xuyên kiện toàn ban chỉ đạo thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở, ban chỉ đạo công tác tôn giáo các cấp. Giới thiệu những cán bộ có phẩm chất đạo đức, năng lực, trình độ để ủy ban mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội bầu, hiệp thương cử vào các chức danh lãnh đạo. Cán bộ của mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội tham gia cấp ủy đảng, đại biểu HĐND các cấp theo từng nhiệm kỳ ổn định và có sự gia tăng theo các địa bàn, đơn vị³⁷.

IV- HẠN CHẾ, NGUYÊN NHÂN

1. Hạn chế, tồn tại

- Công tác tuyên truyền, quán triệt, tổ chức thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW, Kết luận số 43-KL/TW ở một số nơi chưa thường xuyên, hiệu quả chưa cao. Một số địa phương, đơn vị ban hành văn bản triển khai thực hiện các chủ trương của Trung ương và của tỉnh về công tác dân vận có nội dung còn chưa cụ thể.

- Một số cơ quan nhà nước chưa quan tâm đúng mức việc cụ thể hóa và thực hiện Quy chế công tác dân vận, hiệu quả thực hiện chưa cao. Việc lấy ý kiến của Nhân dân khi xây dựng, triển khai các đề án, dự án, chương trình phát triển kinh tế - xã hội ở một số nơi còn hình thức. Việc nắm bắt tình hình tư tưởng nhân dân có lúc, có nơi chưa kịp thời. Công tác giải quyết đơn thư khiếu nại, tố cáo của công dân có việc còn chậm.

- Hoạt động của mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội ở một số cơ sở còn chậm đổi mới; một số cuộc vận động, phong trào hiệu quả chưa cao, nặng tính hình thức; tỷ lệ tập hợp đoàn viên, hội viên ở một số khu vực còn thấp³⁸. Việc tham gia xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền và thực hiện nhiệm vụ giám sát, phản biện xã hội đối với một số nội dung chưa bảo đảm chất lượng.

- Công tác tham mưu của hệ thống dân vận ở một số nơi chưa thật sự chủ

³⁷ Trong nhiệm kỳ 2016-2021, số cán bộ của mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội là đại biểu HĐND tỉnh là 21 đồng chí, tăng 133,3% so với nhiệm kỳ trước; cấp huyện là 170 đồng chí, tăng 277,8%; cấp xã 1.939 đồng chí, tăng 85,9%. Số cán bộ của mặt trận Tổ quốc và các tổ chức thành viên là đại biểu HĐND tỉnh là 23 đồng chí; cấp huyện là 79 đồng chí; cấp xã 1.709 đồng chí.

³⁸ Khu vực nông thôn, đô thị và trong các khu, cụm công nghiệp.

động, nhất là trong giải quyết những vấn đề phức tạp của địa phương. Hoạt động của khối dân vận, tổ dân vận một số nơi, trong một số thời điểm chưa phát huy tốt vai trò; công tác tham mưu triển khai Phong trào thi đua "Dân vận khéo" và nhân rộng điển hình "Dân vận khéo" một số nơi hiệu quả chưa cao.

2. Nguyên nhân của hạn chế

- Một số cấp ủy, tổ chức đảng, cán bộ, đảng viên nhận thức chưa sâu sắc, toàn diện về nội dung, mục đích, ý nghĩa, vai trò, tầm quan trọng của dân vận và công tác dân vận trong giai đoạn hiện nay.

- Một bộ phận cán bộ, đảng viên thiếu gương mẫu, năng lực còn hạn chế, chưa đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong giai đoạn mới; trong thực thi nhiệm vụ còn nặng về biện pháp hành chính, thiếu vận động, thuyết phục, giải thích.

- Sự phối hợp giữa các ban, ngành, đoàn thể trong thực hiện công tác dân vận có lúc, có việc chưa thực sự chặt chẽ; còn tình trạng bỏ sót nội dung, giải pháp đề ra trong các chương trình phối hợp.

- Do tác động khách quan trong quá trình phát triển kinh tế - xã hội và hội nhập của đất nước; tình hình chiến tranh, dịch bệnh trên thế giới và khu vực đã ảnh hưởng nhiều mặt cả tích cực lẫn tiêu cực đến công tác dân vận và tình hình nhân dân.

V- BÀI HỌC KINH NGHIỆM

Từ thực tiễn 10 năm lãnh đạo, chỉ đạo triển khai thực hiện Nghị quyết số 25-NQ/TW và 5 năm thực hiện Kết luận số 43-KL/TW, có thể rút ra một số bài học kinh nghiệm để tiếp tục thực hiện tốt hơn công tác dân vận trong thời gian tới:

Một là, công tác dân vận là trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, vì vậy các cấp ủy đảng phải thường xuyên quan tâm lãnh đạo đối với công tác dân vận; đổi mới nội dung và phương thức công tác dân vận phù hợp với yêu cầu, nhiệm vụ chính trị của từng giai đoạn phát triển địa phương và đặc điểm, lợi ích, trình độ, khả năng của Nhân dân. Lấy hiệu quả công việc, sự hài lòng của Nhân dân làm thước đo để đánh giá hiệu quả của công tác dân vận.

Hai là, công tác dân vận phải nắm chắc tình hình tư tưởng, tâm tư, nguyện vọng của Nhân dân; đồng thời gắn kết chặt chẽ với việc thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở và công tác xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh; củng cố và phát huy sức mạnh khối đại đoàn kết toàn dân tộc; huy động được sức mạnh tổng hợp của cả hệ thống chính trị và Nhân dân thực hiện thành công các nhiệm vụ chính trị, mục tiêu phát triển kinh tế - xã hội của địa phương.

Ba là, thực hiện tốt Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị; thường xuyên chăm lo xây dựng, củng cố tổ chức, bộ máy, cán bộ làm công tác dân vận. Quan tâm lãnh đạo, chỉ đạo, kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện công

tác dân vận, công tác dân tộc, công tác tôn giáo và thực hiện Quy chế dân chủ ở cơ sở. Kịp thời biểu dương, khen thưởng những tập thể, cá nhân có thành tích xuất sắc; nghiêm khắc phê bình, kỷ luật những tổ chức, cá nhân thiếu tinh thần trách nhiệm, vi phạm Quy chế công tác dân vận.

Phần thứ hai

NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP, KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT TIẾP TỤC THỰC HIỆN CÓ HIỆU QUẢ NGHỊ QUYẾT SỐ 25-NQ/TW VÀ KẾT LUẬN SỐ 43-KL/TW TRONG THỜI GIAN TỚI

I- NHIỆM VỤ, GIẢI PHÁP

1. Các cấp ủy đảng tiếp tục tăng cường lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới và nâng cao chất lượng công tác dân vận; tuyên truyền, quán triệt nâng cao nhận thức và trách nhiệm của cả hệ thống chính trị, cán bộ, đảng viên và Nhân dân về dân vận và công tác dân vận. Trong đó, tiếp tục tập trung thực hiện nghiêm túc, hiệu quả Nghị quyết số 25-NQ/TW; Kết luận số 43-KL/TW; Kết luận số 114-KL/TW ngày 14/7/2015 của Ban Bí thư về nâng cao hiệu quả công tác dân vận của cơ quan nhà nước các cấp; Quyết định số 279-QĐ/TU ngày 28/10/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy chế công tác dân vận của hệ thống chính trị tỉnh Bắc Giang; Kết luận số 54-KL/TU ngày 03/3/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục thực hiện Nghị quyết số 110-NQ/TU về tăng cường và đổi mới sự lãnh đạo của các cấp ủy Đảng đối với công tác dân vận trong giai đoạn hiện nay. Tiếp tục đẩy mạnh học tập và làm theo tư tưởng, đạo đức, phong cách Hồ Chí Minh gắn với thực hiện nghiêm Nghị quyết, Kết luận Trung ương 4 khóa XII, XIII về tăng cường xây dựng, chỉnh đốn Đảng; ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống, những biểu hiện "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong nội bộ. Thực hiện có hiệu quả Quy định số 01-QĐi/TU ngày 24/4/2018 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về trách nhiệm của các cấp ủy, tổ chức đảng trong việc phát huy vai trò của nhân dân trong đấu tranh ngăn chặn, đẩy lùi sự suy thoái, "tự diễn biến", "tự chuyển hóa" trong Đảng bộ tỉnh.

2. Người đứng đầu cấp ủy, chính quyền các cấp, các đồng chí Tỉnh ủy viên tiếp tục thực hiện có hiệu quả Quyết định số 1158-QĐ/TU ngày 09/7/2015 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy ban hành Quy chế tiếp xúc, đối thoại trực tiếp của người đứng đầu cấp ủy đảng, chính quyền các cấp với Nhân dân; Quy định số 307-QĐ/TU ngày 19/7/2017 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy quy định về chế độ tiếp xúc, đối thoại của các đồng chí Tỉnh ủy viên với Nhân dân; Kết luận số 116-KL/TU ngày 09/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về nâng cao chất lượng, hiệu quả việc tiếp xúc, đối thoại trực tiếp và lắng nghe, giải quyết ý kiến, kiến nghị của Nhân dân; Chỉ thị số 25-CT/TU ngày 10/5/2023 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tăng cường vai trò, trách nhiệm của người đứng đầu cấp ủy, chính quyền trong công tác tiếp

công dân, giải quyết khiếu nại, tố cáo.

3. Chính quyền các cấp tiếp tục đẩy mạnh việc thực hiện Kế hoạch số 104/KH-UBND ngày 01/6/2015 của UBND tỉnh về triển khai Chỉ thị số 16-CT/TTg ngày 16/5/2016 của Thủ tướng Chính phủ về tăng cường và đổi mới công tác dân vận trong các cơ quan hành chính nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới; Chỉ thị số 06/CT-UBND ngày 16/4/2018 của UBND tỉnh về tăng cường công tác dân vận của các cơ quan nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang trong tình hình mới; Chỉ thị số 33/CT-TTg ngày 26/11/2021 của Thủ tướng Chính phủ về tiếp tục tăng cường và đổi mới công tác dân vận của cơ quan hành chính Nhà nước, chính quyền các cấp trong tình hình mới. Thực hiện tốt công tác dân tộc, tôn giáo và Quy chế dân chủ ở cơ sở. Chú trọng phân công và thường xuyên kiện toàn cán bộ phụ trách công tác dân vận, Quy chế dân chủ theo quy định; chủ động nắm tình hình, giải quyết kịp thời, hiệu quả những vấn đề bức xúc liên quan đến đời sống của Nhân dân. Tiếp tục phối hợp với hệ thống dân vận xây dựng và triển khai nhân rộng mô hình “Chính quyền thân thiện” xã, phường, thị trấn trong tỉnh và từng bước chuẩn hóa mô hình. Coi trọng và phát huy vai trò làm chủ của Nhân dân trong giám sát, tham gia thực hiện cải cách thủ tục hành chính, làm cho Nhân dân và cộng đồng doanh nghiệp hiểu rõ về trách nhiệm của mình trong việc xây dựng nền hành chính phục vụ.

4. Tham mưu lãnh đạo, chỉ đạo đổi mới nội dung, phương thức hoạt động của mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội theo tinh thần Kết luận số 115-KL/TU ngày 09/7/2021 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy; Công văn số 1051-CV/TU ngày 18/02/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về tiếp tục nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động của mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội trong năm 2022 và thời gian tiếp theo; Công văn số 1794-CV/TU ngày 25/12/2022 của Ban Thường vụ Tỉnh ủy về việc triển khai thực hiện Chỉ thị số 18-CT/TW ngày 26/10/2022 của Ban Bí thư về phát huy vai trò, nâng cao chất lượng, hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội của mặt trận Tổ quốc, các tổ chức chính trị - xã hội. Đa dạng hóa các hình thức tập hợp quần chúng vào tổ chức, nhất là trong các doanh nghiệp; hướng các hoạt động về cơ sở. Thực hiện tốt vai trò đại diện, bảo vệ quyền, lợi ích hợp pháp, chính đáng của đoàn viên, hội viên và Nhân dân; nâng cao chất lượng phong trào thi đua, các cuộc vận động. Thực hiện có hiệu quả công tác giám sát, phản biện xã hội và tham gia góp ý xây dựng Đảng, xây dựng chính quyền trong sạch, vững mạnh

5. Đẩy mạnh phát huy vai trò của hệ thống dân vận trong công tác tham mưu thực hiện Phong trào thi đua “Dân vận khéo”; hướng dẫn xây dựng mô hình, điển hình “Dân vận khéo”. Đa dạng hóa các hình thức hoạt động “Tháng Dân vận”, khắc phục những biểu hiện hình thức. Tiếp tục hướng dẫn, kiểm tra, đôn đốc việc xây dựng mô hình đảng bộ xã, phường, thị trấn “Dân vận khéo”. Hướng dẫn, chỉ

đạo hoạt động của khối dân vận, tổ dân vận đi vào hoạt động phù hợp với tình hình hiện nay; trọng tâm là triển khai Đề án thành lập và hoạt động của Tổ Dân vận cộng đồng. Thực hiện tốt việc đánh giá, xếp loại thực hiện công tác dân vận của các tổ chức trong hệ thống chính trị, gắn với đánh giá thi đua của tập thể và cá nhân hằng năm.

6. Quan tâm xây dựng, củng cố tổ chức, bộ máy, đội ngũ cán bộ dân vận, mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội các cấp vững mạnh; chăm lo xây dựng đào tạo, luân chuyển đội ngũ cán bộ dân vận, nhất là cán bộ trẻ tuổi có trình độ, năng lực. Tham mưu lãnh đạo kiện toàn tổ chức, bộ máy và cán bộ của mặt trận Tổ quốc và các tổ chức chính trị - xã hội; tổ chức các lớp tập huấn, bồi dưỡng nghiệp vụ công tác dân vận, đặc biệt là kỹ năng trong công tác tuyên truyền, vận động và xử lý các tình huống phức tạp phát sinh ngay từ cơ sở.

7. Thường xuyên tham mưu và tổ chức kiểm tra, giám sát, sơ kết, tổng kết việc thực hiện các chỉ thị, nghị quyết, quy định, quyết định, kết luận của Đảng về công tác dân vận theo sự chỉ đạo và kế hoạch đã đề ra.

II- KIẾN NGHỊ, ĐỀ XUẤT

Đề nghị Ban Dân vận Trung ương tham mưu Bộ Chính trị, Ban Bí thư ban hành văn bản quy định thống nhất về cơ cấu tổ chức (số phòng và tên các phòng) của ban dân vận các tỉnh ủy, thành ủy để thực hiện hiệu quả hơn công tác dân vận trong thời gian tới.

Nơi nhận:

- Ban Bí thư (báo cáo),
- Ban Dân vận Trung ương (báo cáo),
- Thường trực Tỉnh ủy,
- Các cơ quan, sở, ban, ngành tỉnh,
- Ủy ban MTTQ và các tổ chức chính trị - xã hội tỉnh,
- Các huyện ủy, thành ủy, đảng ủy trực thuộc Tỉnh ủy,
- Các đồng chí Tỉnh ủy viên,
- Lưu Văn phòng Tỉnh ủy.

T/M BAN THƯỜNG VỤ

PHÓ BÍ THƯ



Lê Thị Thu Hồng